

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI**

Số: 1094/NQ-UBTVQH13

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

**VỀ CƠ CHẾ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VÀ BIÊN CHẾ ĐỐI VỚI TỔNG CỤC THUẾ, TỔNG
CỤC HẢI QUAN GIAI ĐOẠN 2016-2020**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 17/2008/QH12;

Sau khi xem xét Tờ trình 581/TTr-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra số 3160/BC-UBTCNS13 ngày 08/12/2015 của Ủy ban Tài chính - Ngân sách về việc ban hành cơ chế quản lý tài chính và biên chế đối với Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016-2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Cơ chế quản lý tài chính, biên chế đối với Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016-2020:

1. Phân bổ dự toán chi ngân sách hàng năm của Tổng cục Hải quan theo mức ổn định là 2,1% và Tổng cục Thuế là 1,8% trên dự toán thu ngân sách nhà nước được Quốc hội giao hàng năm (không bao gồm: thu tại xã, thu xổ số kiến thiết, thu từ việc bán cổ phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước, thu khác của ngân sách). Trong đó, tỷ lệ phân bổ cho chi đầu tư xây dựng tối thiểu là 10%, chi mua sắm hiện đại hóa trang thiết bị tối thiểu 25% và chi hoạt động thường xuyên tối đa 65%.

Ngoài mức phân bổ trên, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan được sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước giao để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo chương trình của Nhà nước, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác của Chính phủ ngoài nhiệm vụ thường xuyên, kinh phí thực hiện tinh giản biên chế; nguồn phí, lệ phí được phép để lại theo quy định của pháp luật phí, lệ phí; nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Mức chi tiền lương, tiền công đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bình quân của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan không vượt quá 1,8 lần và chi từ nguồn kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên không vượt quá 0,2 lần mức lương đối với cán bộ, công chức,

viên chức theo quy định của pháp luật. Trường hợp còn dư, được sử dụng một phần để bổ sung cho chi đầu tư xây dựng cơ bản và chi mua sắm trang thiết bị hiện đại hóa ngành.

3. Biên chế của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan từ năm 2016 trở đi ổn định theo chỉ tiêu biên chế được cấp thẩm quyền giao đến tháng 3/2015, trên cơ sở đó, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan sắp xếp, bố trí sử dụng hợp lý số biên chế được giao theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 2. Giao Chính phủ:

1. Quy định chi tiết về cơ chế quản lý tài chính, biên chế đối với Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016-2020 đảm bảo đúng các quy định tại Điều 1.

2. Căn cứ mức phân bổ ngân sách hàng năm cho Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Chính phủ chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xây dựng dự toán chi ngân sách cho Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan theo tỷ lệ quy định tại Điều 1 và tổng hợp trong dự toán chi của ngân sách trung ương hàng năm trình Quốc hội xem xét, quyết định.

3. Chỉ đạo thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách được phân bổ cho Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư, xây dựng và pháp luật khác có liên quan; thực hiện rà soát, luân chuyển, sắp xếp lại cán bộ, công chức đảm bảo hợp lý, hiệu quả trong toàn ngành, từng địa phương và giữa các địa phương.

Điều 3. Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ủy ban Tài chính - Ngân sách, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội, các đoàn đại biểu Quốc hội và các đại biểu Quốc hội theo chức năng, nhiệm vụ, giám sát việc thực hiện các quy định của Nghị quyết này.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Chủ tịch Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các PCTQH, Ủy viên UBTƯQH;
- TTHĐDT và các UB của QH;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- VPTƯ Đảng, VPCTN, VPQH, VPCP;
- Bộ TC, TCHQ, TCT;
- Các Đoàn ĐBQH; Thường trực HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Lưu: HC, TCNS.
- E-pas: 85726.

Nguyễn Sinh Hùng